TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số: **47**/2025/HS-ST
Ngày 21/3/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà **Trương Thị Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Mai**

Ông **Nguyễn Duy May**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: **Bà Hoàng Thu Thảo** -Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Tám** – Kiểm sát viên.

Ngày 21/3/2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, TP Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh Đ**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1997 tại Hà Nội; Nơi thường trú: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Phạm Quang H, sinh năm 1968; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 1998, có 02 con: Lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. *Có mặt tại phiên toà*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15h00’ ngày 15/12/2024 tổ công tác Công an xã N - Công an huyện Đ, Hà Nội làm nhiệm vụ tại trục đường 23B thuộc thôn Đ, xã N, huyện Đ phát hiện Phạm Minh Đ đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra.

Khám người theo thủ tục hành chính đối với Phạm Minh Đ phát hiện và tạm giữ:

- Tại lòng bàn tay phải của Đ có 01 túi nilon màu trắng, kích thước (7x4) cm, có ghi chữ "k thái", bên trong chứa thảo mộc khô (nghi là ma túy).

- Tại túi quần phía trước bên phải của Đ có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, lắp kèm sim số thuê bao: 038836xxxx.

Đấu tranh khai thác tại chỗ, Phạm Minh Đ khai nhận đang chuẩn bị bán ma túy cho khách thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Lực lượng Công an đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong đưa Đ về Trụ sở Công an xã N để làm việc.

Ngày 24/12/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội có kết luận số 8775 kết luận: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông màu trắng có chữ "k thái" có khối lượng: 1,599 gam là Cần sa.

Tại cơ quan điều tra Phạm Minh Đ khai nhận: Khoảng 14h00 ngày 15/12/2024, Đ đang ở khu vực C, xã N thì nhận được tin nhắn của 01 người không quen biết nhắn tin qua ứng dụng Messenger mạng xã hội Facebook từ tài khoản "Khoc Cung Anh" đến tài khoản facebook của Đ là "Đức Minh Phạm" với nội dung hỏi mua 400.000 đồng ma túy Cần sa. Đ yêu cầu người này chuyển khoản số tiền 400.000đ đến tài khoản ngân hàng M của Đ có số tài khoản 6620188668xxx. Sau khi nhận được 400.000đ tiền chuyển khoản của người mua mua ma túy Cần sa, Đ liên hệ nhắn tin qua ứng dụng Telegram đặt mua ma túy Cần sa của một người có tên tài khoản "Long" 200.000 đồng. Người này hẹn Đ địa điểm giao dịch ma túy Cần sa tại chân cầu vượt N. Đ đồng ý, rồi đi một mình đến điểm hẹn thì gặp một người nam giới điều khiển xe máy điện hãng xe Xanh SM (không biết nhân thân, lai lịch, không biết biển số xe). Người nam giới đưa cho Đ 01 gói hàng đã được bọc trong hộp giấy và yêu cầu Đ đưa tiền mặt. Đồng thời, Đ đưa tiền mặt số tiền 280.000đ (gồm 200.000đ tiền mua Cần sa và 80.000đ tiền vận chuyển shipper). Sau đó, Đ bóc gói hàng ra thấy bên trong có 01 túi ma túy Cần sa. Đ cầm túi ma túy Cần sa tại lòng tay phải đi bộ ra chỗ điểm hẹn khu vực chân cầu vượt N, đối diện cổng thôn Đ, xã N với mục đích để túi ma túy Cần sa tại mặt đất gần cột điện để khi nào người dùng có tài khoản "Khoc Cung Anh" đến thì Đ đã rời khỏi vị trí này nhằm tránh bị phát hiện và nhắn tin chỉ vị trí để ma túy Cần sa cho người mua trên đến nhận. Khi Đ đang đi đến vị trí dự định để ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện. Mục đích bán ma túy Cần sa để hưởng lợi tiền chênh lệch nhằm tiêu sài cho bản thân.

Tiến hành xác minh và sao kê số tài khoản 1902608866xxxx tại ngân hàng T, kết quả đăng ký mang tên Nguyễn Thị M (sinh năm 1986, HKTT: Thôn Đ, xã N, huyện Đ). Chị M khai: hiện tại đang sử dụng số tài khoản 1902608866xxxx mở tại ngân hàng T, do đang kinh doanh bán sim thẻ điện thoại và dịch vụ chuyển khoản, ngày 15/12/2024 có người (không nhớ nam hay nữ) đến cửa hàng đưa tiền mặt và nhờ chuyển khoản số tiền 400.000đ đến số tài khoản 662018866xxxx, không biết người này nhờ chuyển khoản với mục đích gì.

Xác minh về tài khoản facebook và tài khoản Telegram, ngày 31/12/2024 Cục phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử có công văn trả lời không xác định được thông tin tài khoản facebook và tài khoản Telegram nêu trên.

Đối với đối tượng hỏi mua ma túy của Đ, đối tượng bán ma túy cho Đ và đối tượng shipper do Đ không biết, tên tuổi, địa chỉ, không có số điện thoại, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không làm rõ được.

Đối với Nguyễn Thị M quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu trắng, lắp sim số: 038836xxxx, số Imei1: 356403873139154, số Imei2: 356403873024877; đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 1,395 gam Cần sa còn lại sau giám định là vật chứng vụ án chuyển Tòa án nhân dân huyện Đ để phục vụ công tác xét xử.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS ĐA ngày 27/02/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Phạm Minh Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Minh Đ, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Phạm Minh Đ từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2024 về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo làm nghề tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 1,395 gam Cần sa còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu trắng, lắp sim số: 038836xxxx, số Imei1: 356403873139154, số Imei2: 356403873024877 bị cáo Phạm Minh Đ dùng để liên lạc, trao đổi việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc và các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ cở xác định: Khoảng 15 giờ ngày 15/12/2024 Phạm Minh Đ đã có hành vi bán 01 gói ma tuý loại "Cần sa" trọng lượng 1,599 gam tại thôn Đìa, xã N, huyện Đ, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Minh Đ đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 luật Hình sự năm 2015. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có ông nội là Phạm Quang Ph tham gia kháng chiến chống Mỹ và được tặng huân chương kháng chiến hạng Ba, có bà ngoại là Đoàn Thị T tham gia kháng chiến chống Mỹ và được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là phạm tội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và

lượng ma tuý (cần sa) ít nên Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt nhằm mục đích răn đe giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000 đồng". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu trắng, lắp sim số: 038836xxxx, số Imei1: 356403873139154, số Imei2: 356403873024877 thu giữ của bị cáo, bị cáo Đ sử dụng để liên lạc mua bán ma tuý nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 phong bì có chữ ký niêm phong của Phạm Minh Đ, có chữ ký của giám định viên và cán bộ niêm phòng bên trong có chứa 1,395 gam Cần sa (PC 09 thu mẫu 2,204 gam, khối lượng gốc là 1,599 gam) cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh của bị cáo: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về điều luật và hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: **Phạm Minh Đ 24** (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong có chữ ký niêm phong của Phạm Minh Đ, có chữ ký của giám định viên và cán bộ niêm phòng bên trong có chứa 1,395 gam Cần sa (PC 09 thu mẫu 2,204 gam, khối lượng gốc là 1,599 gam).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu trắng, lắp sim số: 038836xxxx, số Imei1: 356403873139154, số Imei2: 356403873024877 thu giữ của bị cáo Phạm Minh Đ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 02 năm 2025 giữa Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ .

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331; 333; 336; 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo Phạm Minh Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân TP Hà Nội;*
- *Sở Tư pháp TP Hà Nội;*
- *VKSND huyện Đ;*
- *Công an TP Hà Nội*
- *Cơ quan THA huyện Đ;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Hà